

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
Bản án số: 121/ 2018/HSST
Ngày: 20/ 6/ 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ-TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Huân
2. Bà Nguyễn Thị Phương Nga

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: Phạm Thị Linh

Thư ký TAND TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện VKSND TP. Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Đoàn Lệ Mỹ - Kiểm sát viên

Ngày 20/ 6/ 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/ 2018/ HSST ngày 25/ 5/ 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H - Sinh 1975; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: phố K, P. Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc S và bà Ngô Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong hình phạt năm 2011 và thi hành tiền án phí năm 2016); Tạm giữ từ ngày 21/ 3/ 2018 chuyển tạm giam từ ngày 27/3/2018 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa - Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h 40 phút ngày 21/3/2018, trong khi làm nhiệm vụ trước đường L, P. Đ, thành phố T. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Thanh Hóa bắt quả tang Nguyễn Quốc H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ Công an thu giữ trên tay phải Nguyễn Quốc H 02 gói nhỏ ni lon màu đen, bên trong được bọc bằng giấy trắng mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (1x1) cm. H khai nhận đó là hêrôin, H mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an phát hiện, thu giữ.

Tại kết luận giám định số 663/MT – PC 54 ngày 23/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 gói bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,243gam loại Hê rôin.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc H khai nhận: 02 gói ma túy mà cơ quan Công an thu của H là do H mua của phụ nữ tên là Nguyễn Thị T (tên thường gọi là T2) nhà ở đường Q, P. Đ, thành phố T với giá 200.000đ vào khoảng 09h 30 phút ngày 21/3/2018 ở khu vực đầu đường L, P. Đ, thành phố T.

Đối với người phụ nữ tên là Nguyễn Thị T (T2) là người H khai đã bán ma túy cho H, cơ quan điều tra đã cho đối chất. Nhưng quá trình đối chất T không thừa nhận đã bán ma túy cho H, như H khai, nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị T.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ; Trần Thị Thúy H2 và Phạm Công H3.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại chi cục Thi Hành Án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 133/THA ngày 24/5/2018 giữa Công an với Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số 136/ CT - VKS ngày 23/5/ 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “ Tàng Trữ trái phép chất ma túy ” theo qui định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND TP.Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù và áp dụng Điều 106 của BLTTHS và NQ 326/2016/UBTVQH14 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ TNHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09h 30 phút ngày 21/3/2018 bị cáo đi ra khu vực đường L, P. Đ, thành phố T mua 02 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trong người và đi về nhà để sử dụng, nhưng khi đi đến trước đường L, P. Đ, thành phố T thì bị

Công an phát hiện, bắt giữ. Kết luận giám định 02 gói bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,243gam loại Hê rôin.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình Điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, nên khi xem xét hình phạt đối với bị cáo cũng cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về vật chứng:

01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên áp dụng Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Quốc H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2018.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ; Trần Thị Thúy H2 và Phạm Công H3.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại chi cục Thi Hành Án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 133/THA ngày 24/5/2018 giữa Công an với Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Công an TP Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Hương